TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29-5-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy An**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Văn Ẩn**.

2/ Bà **Trần Thị Kim Đồng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Thơ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 85/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Hải Y**, sinh năm 1988. (có mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp P, xã P1, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: Anh **Phan Văn T**, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp N, xã N1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh **Huỳnh Hoàng K**, sinh năm 1982. (vắng mặt)

2/ Chị **Huỳnh Kim T**, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Củng địa chỉ cư trú: ấp P, xã P1, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của anh Huỳnh Hoàng K: Chị **Huỳnh Kim T**, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Là đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 14/4/2025).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/02/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Hải Y trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phan Văn T thành hôn vào năm 2012, do quen biết, có tổ chức lễ cưới có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 12/5/2012. Thời gian chung sống lúc đầu có hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn, sống không còn hạnh phúc, thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm sống, có lần anh T dùng vũ lực đối với chị và vợ chồng ly thân từ tháng 9/2024 đến nay không hàn gắn lại được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống không thể tiếp tục được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Phan Văn T.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Huỳnh Yến O, sinh ngày 06/8/2013 và Phan Tấn T, sinh ngày 31/12/2016. Khi ly hôn chi yêu cầu được nuôi 02 con chung, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mỗi con chung 1.500.000đ/tháng đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại văn bản (Biên bản hoà giải) ngày 11/4/2025:

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Hải Y trình bày: Chị vẫn giữ yêu cầu ly hôn với anh Phan Văn T. Về con chung chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Phan Huỳnh Yến O, giao con chung tên Phan Tấn T cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chị và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung tự thoả thuận, chưa yêu cầu Toà án giải quyết, về nợ chung không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Văn T trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về quan hệ hôn nhân, thời gian chung sống, con chung, tài sản chung. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Y. Con chung anh đồng ý theo yêu cầu của chị Y. Về tài sản chung tư thoả thuận, chưa yêu cầu Toà án giải quyết. Về nợ chung: Anh và chị Y có vay của anh Huỳnh Hoàng K và chị Huỳnh Kim T 250.000.000đ để chuyển nhượng đất, anh yêu cầu chị Y cùng có nghĩa vụ trả số tiền trên cho anh Khải, chị Thoa.

Tại bản tự khai ngày 14/4/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Kim T trình bày: Vào năm 2022, vợ chồng chị có cho anh Phan Văn T mượn số tiền 250.000.000đ, đây là số tiền do vợ chồng chị thế chấp quyền sử dụng đất của vợ chồng để vay tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Khu Công nghiệp Hoà Phú để đưa cho anh T. Hiện tại vợ chồng chị chưa yêu cầu anh T trả lại số tiền trong vụ án ly hôn giữa chị Y và anh T. Khi nào có yêu cầu anh T trả lại cho vợ chồng chị thì vợ chồng chị sẽ làm đơn khởi kiện anh T vụ kiện khác tại Toà án, anh chị không có yêu cầu độc lập trong vụ án này.

Tại đơn yêu cầu ngày 26/5/2025, bị đơn anh Phan Văn T trình bày: Đối với việc xác định nợ chung thì trước đây anh có trình bày anh và chị Y có mượn của anh Huỳnh Hoàng K đứng ra bảo lãnh thế chấp quyền sử dụng đất để vay số

tiền 250.000.000đ, anh là người đứng ra làm biên nhận nợ đối với số tiền này (sự việc này chi Yến luôn biết), mục đích của việc vay mượn để mua đất. Trong thời gian vay tại Ngân hàng (khoảng 22 tháng) thì anh trực tiếp tự bỏ tiền ra để đóng lãi hàng tháng cho Ngân hàng và một phần dùng sinh hoạt trong gia đình. Tuy anh K (uỷ quyền lại cho chị T) không yêu cầu giải quyết số tiền nợ này nhưng giữa anh và chị Y không còn sống chung và Toà án đang thụ lý giải quyết việc ly hôn. Do đó anh yêu cầu Toà án khi giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị Y thì phải giải quyết chia đôi số tiền còn nợ của anh Huỳnh Hoàng K là 250.000.000đ (mặc dù phía anh K không yêu cầu).

Tại phiên toà, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Hải Y vẫn giữ yêu cầu ly hôn với anh Phan Văn T do tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung yêu cầu được tiếp nuôi con chung tên Phan Huỳnh Yến O, giao anh T tiếp tục nuôi con chung tên Phan Tấn T, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Tài sản chung tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền, quan hệ tranh chấp: Căn cứ đơn khởi kiện của chị Huỳnh Thị Hải Y yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long giải quyết ly hôn, nuôi con chung với anh Phan Văn T cư trú ấp Ni, xã N1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án có quan hệ tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

[1.2] Bị đơn anh Phan Văn T được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng bị đơn anh Phan Văn T vẫn vắng mặt lần thứ hai không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Phan Văn T.

[1.3] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Kim T và anh Huỳnh Hoàng K do chị Huỳnh Kim T đại diện có đơn xin vắng mặt ngày 07/52025. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Huỳnh Kim Thoa.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân:

Chị Huỳnh Thị Hải Y và anh Phan Văn T thành hôn có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn số 45 vào ngày 12/5/2012 nên xem quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh T là hợp pháp.

Xét trong quá trình chung sống vợ chồng giữa chị Y và anh T thời gian đầu sống hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm sống, anh T có đánh chị Y và vợ chồng ly thân từ tháng 9/2024 đến nay không hàn gắn được. Sau khi Tòa án thụ lý đã ra giấy triệu tập hợp lệ để Toà án hoà giải giúp đỡ đoàn tụ nhưng anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Y. Như vậy cho thấy tình cảm giữa chị Y và anh T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xét yêu cầu ly hôn của chị Y là có cơ sở phù hợp Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung:

Xét thấy con chung tên Phan Tấn T, sinh ngày 31/12/2016 hiện đang sống trực tiếp với anh T. Con chung tên Phan Huỳnh Yến O, sinh ngày 06/8/2013 hiện đang sống trực tiếp với chị Y, cuộc sống của các cháu cũng đảm bảo, cháu T có nguyện vọng sống chung với anh T, cháu O có nguyện vọng sống chung với chị Y và tại biên bản hoà giải ngày 11/4/2025, giữa chị Y và anh T thoả thuận giao cháu T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu O cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chị Y và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nên Hội đồng xét xử xét giao con chung tên Phan Tấn T, sinh ngày 31/12/2016 cho anh Phan Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chị Huỳnh Thị Hải Y không phải cấp dưỡng nuôi con; Giao con chung tên Phan Huỳnh Yến O, sinh ngày 06/8/2013 cho chị Huỳnh Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phan Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Huỳnh Thị Hải Y và anh Phan Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở là phù hợp Điều 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung:

Chị Huỳnh Thị Hải Y và anh Phan Văn T tự thoả thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung:

Xét anh Phan Văn T trình bày vợ chồng anh có nợ anh Huỳnh Hoàng K và chị Huỳnh Kim T số tiền 250.000.000đ, anh yêu cầu chị Huỳnh Thị Hải Y chia đôi số tiền còn nợ 250.000.000đ. Chị Y xác định chị không có nợ anh Khải, chị Thoa, đây là nợ do anh T vay mượn của anh K, chị T, chị không đồng ý theo yêu cầu của anh T. Đồng thời Hội đồng xét xử xét thấy anh Huỳnh Hoàng K và chị Huỳnh Kim T không yêu cầu anh T có nghĩa vụ trả nợ trong vụ án ly hôn giữa anh T và chị Y nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Huỳnh Thị Hải Y có nghĩa vụ nộp 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và tại Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Hải Y. Xử cho chị Y ly hôn với anh Phan Văn T.

2. Về con chung:

Giao con chung tên Phan Tấn T, sinh ngày 31/12/2016 cho anh Phan Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Huỳnh Thị Hải Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

Giao con chung tên Phan Huỳnh Yến O, sinh ngày 06/8/2013 cho chị Huỳnh Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Huỳnh Thị Hải Y và anh Phan Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị Hải Y và anh Phan Văn T tự thoả thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Huỳnh Hoàng K và chị Huỳnh Kim T không yêu cầu đối với anh Phan Văn T nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Huỳnh Thị Hải Y có nghĩa vụ nộp 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí ly hôn. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* chị Y đã nộp theo biên lai thu số 0011986 ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn. Chị Y đã nộp đủ tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- THADS huyện Trà Ôn;
- UBND xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long (Giấy chứng nhận kết hôn số 45 ngày 12/5/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thuý An